

Số: **59** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **29** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định biện pháp và trách nhiệm quản lý thu thuế đối với
hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật thuế thu nhập cá nhân ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;

Căn cứ thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Tờ trình số 1522/TTr-CT ngày 31 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định biện pháp và trách nhiệm quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15** tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc các sở: Giao thông Vận tải, Tài chính, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, Thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- VP Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- LDVP;
- Lưu VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

QUY ĐỊNH

**Biện pháp và trách nhiệm quản lý thu thuế đối với hoạt động
kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 59 /QĐ-UBND ngày 29/12/2017
của UBND tỉnh Bắc Kạn)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định biện pháp quản lý thuế áp dụng đối với hoạt động kinh doanh vận tải và trách nhiệm quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có liên quan.

2. Những nội dung không nêu tại Quy định này được thực hiện theo Luật quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế, Luật thuế khác liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Cơ quan Thuế: Cục Thuế, Chi cục Thuế.

3. Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện pháp luật về thuế của tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Chương II

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BIỆN PHÁP VÀ TRÁCH NHIỆM
QUẢN LÝ THUẾ**

Điều 3. Biện pháp quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải

1. Áp dụng biện pháp ấn định thuế đối với doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nếu không thực hiện được một trong các yêu cầu dưới đây:

a. Thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ, đảm bảo các khoản doanh thu, chi phí được phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời trên hệ thống sổ sách kế toán và hóa đơn chứng từ của đơn vị.

b. Xuất hóa đơn, vé xe cho khách hàng khi thực hiện vận tải cụ thể các trường hợp sau:

Đối với vận tải hành khách: phải đảm bảo phát hành vé xe cho tất cả hành khách và được kiểm soát chặt chẽ thông qua hệ thống giám sát hành trình của xe, phải trang bị máy tính, đường truyền kết nối mạng và phải theo dõi, xử lý thông tin tiếp nhận từ thiết bị giám sát hành trình của xe hoặc có bộ phận kiểm tra, kiểm soát vé hoạt động độc lập trên tuyến.

Đối với hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng: phải xuất hóa đơn khi thanh lý hợp đồng.

Đối với vận tải hàng hóa: phải xuất hóa đơn khi thanh lý hợp đồng vận tải hoặc xuất hóa đơn cho từng đợt vận chuyển hàng (trường hợp không có hợp đồng vận tải).

2. Giao Cục Thuế chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổ chức khảo sát ban hành mức doanh thu tối thiểu bình quân/tháng hoặc quý của từng phương tiện, tỷ lệ phần trăm các khoản thuế phải nộp trên doanh thu làm cơ sở ấn định thuế hoặc khoán thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn.

Điều 4. Trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức không phải là doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân mà có hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

1. Chấp hành nghiêm túc Luật Quản lý thuế và các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế của các chủ phương tiện thuộc phạm vi quản lý, điều hành của tổ chức mình.

3. Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký thuế, kê khai thuế và nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và các chính sách thuế có liên quan.

4. Khi phát sinh trường hợp mua, bán phương tiện vận tải phải làm đầy đủ thủ tục sang tên trước bạ theo quy định. Nghiêm cấm các cá nhân lợi dụng giấy tờ của tổ chức bán phương tiện vận tải để kinh doanh trốn thuế.

5. Lưu giữ đầy đủ các Hợp đồng vận tải và các giấy tờ khác có liên quan đến hoạt động vận tải; đồng thời có trách nhiệm cung cấp đầy đủ những thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động của phương tiện cho cơ quan thuế theo

quy định của Luật Quản lý thuế và các cơ quan quản lý nhà nước khác theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

6. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng danh nghĩa của Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã để kinh doanh vận tải không thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của Cơ quan Thuế

1. Trách nhiệm của Cục Thuế:

a. Tuyên truyền, phổ biến nội dung các chính sách thuế liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải để các tổ chức và cá nhân kinh doanh vận tải biết và tự giác chấp hành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh vận tải kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thuế trong hoạt động kinh doanh vận tải.

b. Chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra xác định đơn vị đủ điều kiện thực hiện phương pháp tự khai, tự tính, tự nộp thuế đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải do Cục Thuế trực tiếp quản lý.

c. Ban hành mức doanh thu tối thiểu theo đầu phương tiện làm căn cứ tính thuế ấn định thuế đối với các đối tượng thực hiện phương pháp ấn định thuế quy định tại Khoản 1, Điều 3, quy định này và các đối tượng thuộc diện khoán thuế theo quy định của pháp luật. Ban hành tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thuế theo ấn định trên doanh thu đối với đối tượng là doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện phương pháp ấn định thuế. Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động vận tải để điều chỉnh mức doanh thu tối thiểu, tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thuế theo ấn định phù hợp với thực tế.

d. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và chính quyền các cấp nắm chắc các tổ chức và cá nhân có hành nghề kinh doanh vận tải trên địa bàn để đưa vào diện quản lý thu thuế. Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung các chính sách thuế, các hành vi vi phạm và chế tài xử lý các hành vi vi phạm về thuế để các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hiểu và tự giác chấp hành. Phát hiện và xử lý nghiêm những đối tượng không chấp hành nghĩa vụ thuế, trốn lậu thuế, xây dựng, đề xuất, triển khai các biện pháp chống thất thu thuế đối với hoạt động vận tải.

2. Trách nhiệm của Chi cục Thuế

a. Tuyên truyền, phổ biến nội dung các chính sách thuế liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải để các tổ chức và cá nhân kinh doanh vận tải biết và tự giác chấp hành. Tăng cường công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp,

hợp tác xã, tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh vận tải kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thuế trong hoạt động kinh doanh vận tải.

b. Chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra xác định đơn vị đủ điều kiện thực hiện phương pháp tự khai, tự tính, tự nộp thuế đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải do Chi cục Thuế trực tiếp quản lý.

c. Thường xuyên phối hợp với Hội đồng tư vấn thuế xã, phường, thị trấn rà soát nắm chắc danh sách các chủ phương tiện vận tải trên địa bàn nhằm phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định đối với những chủ phương tiện thực tế có kinh doanh nhưng không đăng ký thuế, không kê khai, nộp thuế.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện pháp luật về thuế của tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

1. UBND các huyện, thành phố

UBND các huyện, thành phố thường xuyên chỉ đạo thực hiện công tác phối hợp giữa cơ quan thuế với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn trong việc rà soát, thống kê số lượng đầu phương tiện vận tải của các Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thường trú trên địa bàn có hoạt động kinh doanh vận tải nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi không chấp hành nghĩa vụ thuế, trốn thuế nhà nước theo quy định.

2. Sở Giao thông Vận tải

a. Cung cấp kịp thời, đầy đủ cho cơ quan thuế các thông tin có liên quan đến công tác quản lý vận tải đối với mọi doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có phương tiện vận tải đang hoạt động để phục vụ công tác quản lý thuế.

b. Chỉ đạo các Trạm đăng kiểm trên địa bàn tỉnh phối hợp tốt với cơ quan thuế trong việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát đối với chủ phương tiện chưa chấp hành nghĩa vụ thuế khi có đề nghị của cơ quan thuế.

c. Phối hợp với cơ quan Thuế trong việc quản lý thu nợ thuế của các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh khi cơ quan thuế có đề nghị.

d. Trong quá trình quản lý hoạt động kinh doanh vận tải theo chức năng của ngành, kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, gia đình, cá nhân kinh doanh vận tải kê khai giá cước, niêm yết giá cước, thực hiện giá cước vận tải ô tô theo quy định và chấp hành tốt chính sách, pháp luật về thuế.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải trong việc giám sát, kiểm tra việc kê khai giá cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ, cước vận tải hành khách bằng taxi của các cơ sở kinh doanh vận tải.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với cơ quan thuế trong việc cung cấp các thông tin có liên quan đến hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp như: danh mục tài sản cố định là phương tiện vận tải đã đăng ký vốn và một số tài liệu khác có liên quan đến việc cấp mới, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và giải thể doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Công an tỉnh

a. Phối hợp với cơ quan thuế trong việc kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện nghĩa vụ thuế của các phương tiện vận tải.

b. Chỉ đạo các đơn vị chức năng cung cấp thông tin về công tác đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh trên cơ sở đề nghị của Cơ quan thuế. Phối hợp xác minh, điều tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thuế do Cơ quan thuế chuyển đến.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Cục Thuế tỉnh là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện Quy định này đồng thời có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung chưa phù hợp thực tế, Cục Thuế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan để xử lý, giải quyết hoặc đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

